

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Số: 160/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Kiều, ngày 23 tháng 08 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 501/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 08 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 481/14, khu vực 7, phường An B, quận Ninh K, thành phố Cần T.

* Bị đơn: Bà **Phạm Thị Ngọc L**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 61/2, khu vực 5, phường An B, quận Ninh K, thành phố Cần T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 08 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thanh T và bà Phạm Thị Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh T và bà Phạm Thị Ngọc L đồng thuận ly hôn.

Con chung: Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Phạm Hồng Q, sinh năm 2015. Bà L xin nuôi con chung và đồng ý mức cấp dưỡng 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi. Ông T đồng ý giao con chung cho bà L nuôi dưỡng, và cấp dưỡng 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Ông T và có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền ngăn cản ông T thực hiện quyền này.

Tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí HNST: Ông T và bà L mỗi người phải chịu 75.000đồng tiền án phí hôn nhân. Ông T tự nguyện nộp thay cho bà L 75.000đồng tiền án phí hôn nhân. Ông T phải chịu án phí cấp dưỡng 150.000đồng. Ông T đã tạm ứng 300.000đồng nên đồng ý cán trừ tiền án phí hôn nhân và án phí cấp dưỡng theo biên lai thu số 007972 ngày 28/06/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *UBND phường An Bình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

VÕ HỒNG THÚY